



CUỘC HỌP CHUYÊN TRÁCH CỦA
NHÓM CÔNG TÁC VỀ GIẢM PHÁT
THẢI KNK TỪ TÀU BIỂN
Phiên họp thứ 15
Chương trình nghị sự mục 2

ISWG-GHG 15/2/8
Ngày 12 tháng 5 năm 2023
CHỈ CÓ TIẾNG ANH
Phát hành công khai trước phiên họp:



**TIẾP TỤC XEM XÉT VÀ HOÀN THIỆN VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO
CHIẾN LƯỢC SỬA ĐỔI CỦA IMO VỀ GIẢM PHÁT THẢI KNK TỪ
TÀU BIỂN**

**Công nhận những đóng góp của người dân bản địa trong hành động khí
hậu toàn cầu**

Do Inuit Circumpolar Council đệ trình

TÓM TẮT

Tóm tắt:

Báo cáo AR6 của Hội đồng liên chính phủ về biến đổi khí hậu (IPCC) công nhận rằng các lãnh thổ và sinh kế của người dân bản địa bị ảnh hưởng lớn bởi biến đổi khí hậu thông qua một mạng lưới phức tạp gồm các quá trình thuộc địa, xã hội, lịch sử và thể chế đã loại trừ và gạt chúng ta ra khỏi quá trình ra quyết định. Tài liệu đệ trình này nhằm mục đích giới thiệu báo cáo của Nhóm Công tác Quốc tế về các Vấn đề Bản địa (IWGIA) *Công nhận Đóng góp của Người dân Bản địa trong Hành động Khí hậu Toàn cầu - Phân tích Báo cáo của IPCC về Tác động, Khả năng thích ứng và Tính dễ bị tổn thương*, trong đó phân tích những đóng góp của Người dân Bản địa trong hành động khí hậu toàn cầu. Những phát hiện trong báo cáo này, phù hợp với sự hiểu biết về Tri thức bản địa, chẳng hạn như Tri thức và quyền của người Inuit, là một công cụ quan trọng để hướng dẫn sửa đổi *Chiến lược ban đầu của IMO về Giảm phát thải KNK từ tàu biển* và xem xét thêm phạm vi của quá trình chuyên đổi bình đẳng, công bằng, hợp lý và toàn diện.

<i>Định hướng chiến lược, nếu có:</i>	3
---------------------------------------	---

<i>Kết quả đầu ra:</i>	3.2
------------------------	-----

<i>Hành động cần thực hiện:</i>	Đoạn 11
---------------------------------	---------

<i>Tài liệu liên quan:</i>	MEPC 80/7/11; MEPC 78/7/27; ISWG-GHG 13/3/3
----------------------------	---

Giới thiệu

1 Tài liệu MEPC 80/7/11 (CSC và cộng sự) và MEPC 78/7/27 (WWF và cộng sự) đều nêu bật những phát hiện từ ấn phẩm của IPCC về *Giảm nhẹ biến đổi khí hậu*, báo cáo thứ ba của Chu kỳ đánh giá lần thứ sáu (AR6) như một bằng chứng nữa về sự cần thiết của các hành động khẩn cấp. AR6 của IPCC cũng được lưu ý trong tài liệu ISWG-GHG 13/3/3 (IMarEST) như một hướng dẫn để điều chỉnh mức độ tham vọng của IMO trong Chiến lược sửa đổi.

2 AR6 của IPCC đưa ra kết luận về tác động ngày càng tăng và nhanh chóng của biến đổi khí hậu đối với con người, đặc biệt là đối với người Inuit đang phải đối mặt với những thay đổi và tác động xảy ra với tốc độ nhanh hơn nhiều so với nhiều nơi khác trên thế giới. Tuy nhiên, AR6 của IPCC đã tiến thêm một bước và nhận ra rằng chỉ nỗ lực ngăn chặn các rủi ro nghiêm trọng trong các bối cảnh dễ bị tổn thương cao là chưa đủ. AR6 của IPCC thừa nhận tầm quan trọng của việc thu hút sự tham gia của nhiều bên liên quan, đặc biệt là Người dân bản địa với tư cách là người có quyền, chẳng hạn như người Inuit, trong quản trị biến đổi khí hậu và thúc đẩy sự hợp tác giữa các hệ thống tri thức đa dạng. Những phát hiện này thể hiện một bước ngoặt rõ rệt trong cách người dân bản địa được miêu tả trong diễn ngôn về biến đổi khí hậu toàn cầu.

3 Thực hiện các hành động thích ứng và giảm thiểu ưu tiên sự công bằng, công bằng khí hậu, phương pháp tiếp cận dựa trên quyền, công bằng xã hội và tính toàn diện là rất quan trọng để đạt được kết quả bền vững hơn, giảm sự đánh đổi, hỗ trợ thay đổi mang tính chuyển đổi và thúc đẩy sự phát triển chống chịu với khí hậu. Làm việc trên các quy mô, lĩnh vực và khu vực là điều cần thiết để đảm bảo rằng mọi người đều được hưởng lợi từ những hành động này. Ngoài ra, hợp tác và đưa ra quyết định toàn diện với Người dân bản địa, chẳng hạn như người Inuit, là không thể thiếu cho sự thành công của các hành động khí hậu. Công nhận các quyền vốn có của Người dân bản địa cũng là cần thiết để đạt được những mục tiêu này và chúng ta có thể tạo ra một tương lai công bằng và bền vững hơn bằng cách ưu tiên sự công bằng và toàn diện.

4 Tài liệu đệ trình này nhằm mục đích giới thiệu báo cáo của IWGIA Công nhận *Đóng góp của Người dân Bản địa trong Hành động Khí hậu Toàn cầu -*

Phân tích báo cáo của IPCC về Tác động, Khả năng thích ứng và Tính dễ bị tổn thương khi Tổ chức sửa đổi Chiến lược Ban đầu của mình về giảm phát thải KNK từ tàu biển và để xem xét thêm phạm vi của một quá trình chuyển đổi bình đẳng, công bằng, hợp lý và toàn diện.

5 Ngoài việc thực hiện Tuyên bố của Liên hợp quốc về Quyền của Người dân bản địa (UNDRIP), Chiến lược sửa đổi phải đảm bảo các quan điểm, cách tiếp cận, ý tưởng, quyết định và tri thức của người bản địa được coi trọng một cách công bằng.

Công nhận Tri thức bản địa và quyền tự quyết theo đúng nghĩa của nó

6 IPCC thừa nhận tầm quan trọng của các hệ thống tri thức đa dạng, bao gồm cả tri thức khoa học và bản địa, chẳng hạn như Tri thức của người Inuit. Sự công nhận này rất quan trọng trong việc hiểu và đánh giá các quá trình và hành động thích ứng với khí hậu để giảm thiểu rủi ro do biến đổi khí hậu.

7 Tri thức của người Inuit bao gồm các thông lệ, trí tuệ và sự hiểu biết về quá khứ, hiện tại và tương lai của cộng đồng người Inuit.¹ Ở phạm vi rộng hơn, Tri thức bản địa (IK) bao gồm cách suy nghĩ có hệ thống về các hiện tượng trong các hệ thống sinh học, vật lý, văn hóa và tinh thần. Nó kết hợp những hiểu biết sâu sắc từ kinh nghiệm trực tiếp, lâu dài và sự quan sát, học hỏi và phát triển kỹ năng sâu rộng, qua nhiều thế hệ. Tri thức này đã và đang phát triển trong nhiều thiên niên kỷ và tiếp tục phát triển như một quá trình sống, bao gồm kiến thức hiện tại và tương lai được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Mặc dù Inuit Circumpolar Council hiện đang sử dụng định nghĩa này về IK,² nhưng điều quan trọng là phải nhận ra rằng các định nghĩa và ứng dụng khác cũng tồn tại.

8 Theo định nghĩa của chúng tôi, IK mở rộng ra ngoài các quan sát và kiến thức sinh thái, đưa ra một "cách hiểu" độc đáo và có giá trị. IK liên quan đến nhiều phương pháp, quy trình đánh giá và xác nhận cũng như cách lưu trữ và chia sẻ thông tin. Nó cung cấp một cách tiếp cận toàn diện có thể đóng góp vào quá trình chuyển đổi hợp lý, bình đẳng và công bằng. IK hỗ trợ xác định nhu cầu nghiên cứu và có thể cung cấp thông tin cho những người ra quyết định. Tổ chức phải nắm lấy cả Tri thức bản địa và tri thức khoa học, vì cả hai đều mang lại lợi ích cho con người, đất đai, nguồn nước và các loài.

¹ Định nghĩa Tri thức của người Inuit dựa trên Ủy ban Inuit Pikialasorsuaq. Có tại <http://pikialasorsuaq.org/en/Inuit-knowledge> (truy cập lần cuối vào ngày 10 tháng 5 năm 2023).

² Định nghĩa về Tri thức bản địa dựa trên Nghị định thư của Circumpolar Inuit về sự tham gia công bằng và đạo đức được xuất bản (2022). Có tại: <https://hh30e7.p3cdn1.secureserver.net/wp-content/uploads/EEE-Protocols-LR-WEB.pdf> (truy cập lần cuối vào ngày 10 tháng 5 năm 2023).

9 Việc hợp tác với Tri thức bản địa có khả năng thúc đẩy các cách tiếp cận lấy con người làm trung tâm và dựa vào địa điểm hơn đối với các chính sách thích ứng với khí hậu. Cách tiếp cận này công nhận những quan điểm và kinh nghiệm độc đáo của Người dân bản địa, chẳng hạn như người Inuit, dẫn đến các chính sách thúc đẩy bản sắc, nhân phẩm, quyền tự quyết của Người bản địa và vai trò chính đáng của Người dân bản địa trong việc tham gia vào quá trình ra quyết định tác động và liên quan đến quê hương của Người dân bản địa.

10 Inuit Circumpolar Council kêu gọi Tổ chức và các Thành viên của mình đồng ý với những điều sau đây như là vấn đề cấp bách:

- .1 đưa các mức độ tham vọng trong Chiến lược ban đầu phù hợp rõ ràng với mục tiêu của Hiệp định Paris là giữ cho nhiệt độ tăng lên dưới 1.5°C , bao gồm mục tiêu giảm một nửa tác động khí hậu của tàu vào năm 2030 và khử carbon hoàn toàn cho vận tải biển trước năm 2050;
- .2 thực hiện cắt giảm sâu lượng phát thải Carbon đen từ vận tải biển trong và gần Bắc Cực, ví dụ: thông qua việc chuyển đổi bắt buộc ngay lập tức sang các sản phẩm chung cất, khẩn trương xây dựng các mục tiêu và biện pháp bắt buộc để giảm lượng phát thải Carbon đen từ vận tải biển quốc tế; và đưa BC vào chỉ số điện tử CO_2 ;
- .3 nâng mức độ tham vọng trong Chỉ số cường độ carbon (CII) đã được thống nhất gần đây lên 6 đến 7% mỗi năm để đảm bảo mức cải thiện tương thích với 1.5°C về cường độ carbon của tàu;
- .4 đảm bảo rằng các quốc gia dễ bị tổn thương do khí hậu và Người dân bản địa, chẳng hạn như người Inuit, được tham gia và hỗ trợ một cách công bằng và có đạo đức trong việc tham gia vào tất cả các khía cạnh của quá trình chuyển đổi hợp lý, công bằng, bình đẳng và toàn diện của ngành vận tải biển;
- .5 tăng cường hợp tác giữa các cơ quan của LHQ và giữa LHQ với các cơ quan quốc gia và quốc tế khác (quản trị đa trung tâm) để đẩy nhanh hành động khí hậu, làm cho hành động đó hiệu quả hơn và phù hợp với các Nghị định thư của Circumpolar Inuit về sự Tham gia Công bằng và Đạo đức³ (xem chú thích cuối trang)

³ Các yếu tố chính của sự tham gia công bằng và có đạo đức dựa trên Nghị định thư của Circumpolar Inuit về sự Tham gia Công bằng và Đạo đức (2022). Có tại:

Tuyên bố của Liên Hợp Quốc về Quyền của Người dân bản địa (UNDRIP), trong đó khẳng định quyền của Người dân bản địa được tham gia vào việc ra quyết định và quản lý tất cả những gì liên quan đến họ, bao gồm cả vận tải biển; và

- .6 khuyến nghị Tổ chức dành một báo cáo đặc biệt do Người dân bản địa dẫn đầu, chẳng hạn như người Inuit, học giả, nhà khoa học và người nắm giữ tri thức, để đánh giá các cơ hội và mối đe dọa đối với Người dân bản địa trong Chiến lược KNK của IMO; và yêu cầu đánh giá này được thực hiện với sự tham gia đầy đủ và hiệu quả của Người dân bản địa.

Hành động được yêu cầu của Nhóm Công tác

11 Nhóm được đề nghị xem xét thông tin từ phân tích của IWGIA trong báo cáo của IPCC về tác động, khả năng thích ứng và tính dễ bị tổn thương như được liên kết ở trên và hoan nghênh các cách tiếp cận được nêu trong đoạn 7 đến 10 và thực hiện hành động như được nêu trong đoạn 11 của tài liệu này.

Công nhận những đóng góp của Người dân bản địa trong hành động khí hậu toàn cầu?



Phân tích báo cáo của IPCC về Tác động, Khả năng thích ứng và Tính dễ bị tổn thương

Vào ngày 28 tháng 2 năm 2022, Hội đồng liên chính phủ về biến đổi khí hậu (IPCC) đã công bố một báo cáo đột phá về Tác động, Khả năng thích ứng và Tính dễ bị tổn thương, một đóng góp của Nhóm Công tác II (WGII) cho Báo cáo đánh giá lần thứ sáu (AR6) của IPCC. Bản tóm tắt này của IWGIA phân tích những phát hiện trong báo cáo của IPCC liên quan đến Người dân bản địa và đánh giá nghiêm túc cách tri thức của Người dân bản địa được coi trọng trong hành động khí hậu toàn cầu rộng lớn hơn.

Trong báo cáo mới, IPCC tuyên bố đã thực hiện một nỗ lực lớn để tích hợp khoa học tự nhiên, sinh thái, xã hội và kinh tế, và trong số các nguyên tắc của họ là công nhận sự phụ thuộc lẫn nhau giữa khí hậu, hệ sinh thái và đa dạng sinh học và xã hội loài người. Liên kết với điều này, báo cáo công nhận

“...giá trị của các dạng tri thức đa dạng như kiến thức khoa học, cũng như tri thức bản địa và tri thức địa phương trong việc hiểu và đánh giá các quá trình thích ứng với khí hậu và các hành động nhằm giảm thiểu rủi ro do biến đổi khí hậu do con người gây ra”

Kết quả là, ngoài việc được cung cấp thông tin từ hơn 35.000 bài báo khoa học, IPCC giải thích rằng báo cáo mới đã chú ý nhiều hơn đến tri thức của Người dân bản địa và các học giả bản địa, đồng thời tăng cường tập trung vào công bằng xã hội. Cùng với điều này, Inuit Circumpolar Council (ICC) báo cáo rằng họ đã đạt được tư cách quan sát viên của

IPCC vào năm 2021. Ngoài việc tham gia với tư cách là chuyên gia đánh giá và là tác giả đóng góp của báo cáo mới và Báo cáo Đặc biệt về Đại dương và Tầng lạnh trong Khí hậu Biến đổi, hiện là tổ chức đầu tiên của Người dân bản địa đạt được trạng thái quan sát viên này, ICC có thể tham gia một cách tự chủ vào các cuộc họp của IPCC và đưa ra các biện pháp can thiệp trực tiếp.

Tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu do con người gây ra

Báo cáo của IPCC kết luận những gì chúng ta đã biết: Người dân bản địa nằm trong số những người dễ bị tổn thương nhất trước biến đổi khí hậu. Đặc biệt bị ảnh hưởng là các cộng đồng ở Bắc Cực, những cộng đồng nhận thức và trải qua những thay đổi và tác động nhanh hơn so với trước đây, chẳng hạn như axit hóa đại dương và mất lớp băng vĩnh cửu cũng như các tác động liên quan của việc giải phóng khí mê-tan. Các cộng đồng bản địa dễ bị tổn thương từ các khu vực văn hóa xã hội khác – Châu Phi; Châu Á; Trung và Nam Mỹ và Caribe; Đông Âu, Liên bang Nga, Trung Á và Ngoại Kavkaz; Bắc Mỹ; và Thái Bình Dương – cũng phải đối mặt với hạn hán nghiêm trọng, lũ lụt nghiêm trọng, hỏa hoạn và các chất ô nhiễm hữu cơ dai dẳng. Giống như ở Bắc Cực, tình hình đặc biệt khó khăn đối với các cộng đồng xa xôi với mức độ đặc hữu cao, những vùng lãnh thổ của họ phải đối mặt với sự gián đoạn nghiêm trọng.



Người phụ nữ Asháninka thu hoạch ca cao ở Peru. Nguồn: Pablo Lasansky / IWGIA



Người chăn tuần lộc ở Nga. Nguồn: Alexander Afansev / IWGIA

Theo IPCC, tính dễ bị tổn thương của Người dân bản địa được tạo ra và trở nên trầm trọng hơn do sự giao thoa của nhiều cấu trúc tạo ra sự bất bình đẳng – như giới tính, thu nhập, giai cấp– và bởi sự gạt ra bên lề mà trong lịch sử đã loại trừ họ. Sự gạt ra bên lề này bắt nguồn từ các mô hình bất bình đẳng đã hình thành từ thời thuộc địa và được củng cố dưới các hình thức khác nhau ngày nay.

Những tác động của biến đổi khí hậu do con người gây ra mà Người dân bản địa phải đối mặt là rất khó khăn. Báo cáo nêu bật: tình trạng suy dinh dưỡng; khan hiếm nước và mất an ninh lương thực; ảnh hưởng sức khỏe tâm thần; tiếp xúc với hỏa hoạn; mất sinh kế và chi phí gia tăng; và tỷ lệ tử vong và bệnh tật gia tăng do các bệnh nhạy cảm với khí hậu, gia tăng các vấn đề về hô hấp và tiếp xúc nhiều hơn với lũ lụt và hạn hán. Hơn nữa, IPCC nhận ra rằng Người dân bản địa đang phải chịu những thiệt hại không thể khắc phục đối với ngôn ngữ, hệ thống tri thức và sinh kế của họ do mất đa dạng sinh học và các dịch vụ hệ sinh thái với các tác động theo tầng của chúng.

Hoạt động thích ứng kém

Báo cáo của IPCC tiếp tục phát hiện ra rằng tất cả những tác động lý sinh và tổn thất văn hóa này làm suy giảm khả năng thích ứng mạnh mẽ của Người dân bản địa. Thêm vào đó, nhiều cộng đồng bản địa bị ảnh hưởng bởi các hoạt động thích ứng không xem xét các kết quả bất lợi và thực sự củng cố sự bất bình đẳng và khả năng gặp rủi ro. Báo cáo của IPCC công

nhận rằng những 'hoạt động thích ứng kém' như vậy càng làm tăng thêm tính dễ bị tổn thương của Người dân bản địa. Nguy cơ thích ứng kém là đáng kể nhất khi các phương pháp tiếp cận không liên ngành và không bao gồm tri thức của Người dân bản địa. Đặc biệt nhấn mạnh đến các hậu quả về văn hóa và tài chính của việc di dời Người dân bản địa làm tổn hại đến mối quan hệ văn hóa và tinh thần với các vùng lãnh thổ, phá vỡ sinh kế và cảm giác về nơi chốn của họ. Một hoạt động thích ứng kém khác được nêu bật là việc trồng các loài cây không bền vững ảnh hưởng đến quyền, hệ sinh thái, quyền sử dụng đất và khả năng thích ứng của Người dân bản địa.

Suy nghĩ lại về hành động khí hậu toàn cầu

Các sắp xếp và thực tiễn thể chế hiện tại đã không hiệu quả trong việc giảm thiểu rủi ro, đảo ngược sự phụ thuộc, ngăn ngừa sự thích ứng kém và tạo điều kiện cho sự phát triển thích ứng với khí hậu. Mặc dù báo cáo mới đề xuất các phương pháp tiếp cận công lý để tránh thích ứng kém và giảm tính dễ bị tổn thương, nhưng IPCC nhận ra rằng những nỗ lực ngăn chặn rủi ro nghiêm trọng trong bối cảnh dễ bị tổn thương cao sẽ là không đủ, đặc biệt là liên quan đến nguồn nước. Theo đó, báo cáo kêu gọi sự tham gia của nhiều chủ thể khác nhau, đặc biệt là Người dân bản địa, trong quản trị biến đổi khí hậu và sự hợp tác giữa các hệ thống tri thức đa dạng.



Sự kiện bên lề với các đại diện của Người bản địa tại COP 25.
Nguồn: Stefan Thorsell / IWGIA



Phái đoàn Inuit tại COP25

Điều này đòi hỏi phải cải thiện công lý, bình đẳng và cân nhắc về giới, công nhận và thu hút tri thức của Người dân bản địa, đồng thời tích hợp các nguồn tài nguyên văn hóa đa dạng phù hợp với quyền của Người dân bản địa có liên quan.

Đóng góp của Người dân bản địa và những người nắm giữ tri thức của họ

Do tính dễ bị tổn thương và sự gạt ra bên lề trong lịch sử của họ, IPCC lưu ý rằng sự tham gia của Người dân bản địa trong quản trị khí hậu là một yêu cầu đạo đức và thiết yếu. Sự tham gia như vậy cũng mang lại nhiều kết quả tích cực, bao gồm sự thích ứng bình đẳng và công bằng hơn về mặt xã hội. Những lợi ích này chủ yếu là do tri thức của Người dân bản địa có giá trị cao và được công nhận rộng rãi trong toàn bộ báo cáo. Kết luận của báo cáo về vấn đề này có thể được nhóm lại thành năm điểm chính:

1. Tri thức của Người dân bản địa là rất quan trọng đối với khả năng phục hồi của các hệ thống sinh thái xã hội. Khả năng phục hồi này dựa trên hàng thế kỷ tương tác và thích ứng với sự thay đổi môi trường và năng lực của Người dân bản địa trong việc đánh giá các chức năng hệ sinh thái có liên quan với nhau. Tri thức

của Người dân bản địa gắn liền với việc quản lý tốt hơn, bảo tồn và tính bền vững của đa dạng sinh học và do đó là nền tảng để phát triển cái gọi là 'các giải pháp dựa vào thiên nhiên'. Những giải pháp này thành công nhất khi chúng cụ thể theo từng bối cảnh và được điều chỉnh phù hợp với điều kiện sinh thái và văn hóa của khu vực cụ thể nơi chúng được thực hiện.

2. Tri thức của Người dân bản địa là nền tảng để giảm thiểu rủi ro. Người dân bản địa sở hữu thông tin về các sự kiện trong quá khứ để hiểu, đánh giá và tạo điều kiện nhận thức về rủi ro và hậu quả của chúng. Điều này cho phép họ cải thiện sự hiểu biết và tác động đến các hành vi tạo ra các giải pháp mới để trình bày các vấn đề theo cách phù hợp với ngữ cảnh. Kết quả là, quản lý rủi ro phù hợp sẽ thúc đẩy quá trình chuyển đổi xã hội.

3. Tri thức của Người dân bản địa và sự kết hợp của họ vào hành động khí hậu giúp nâng cao hiệu quả của các biện pháp thích ứng tại địa phương, đặc biệt là trong bối cảnh rừng. Bằng chứng chỉ ra rằng việc đồng quản lý và quản lý đa dạng sinh học dựa vào cộng đồng của Người dân bản địa cũng hỗ trợ các kết quả thích ứng công bằng, hiệu quả và bền

vững hơn. Tri thức của Người dân bản địa đóng một vai trò cơ bản trong việc tìm kiếm các giải pháp vì đặc điểm bản địa hóa và khả năng liên kết các nền văn hóa đa dạng, khung chính sách, hệ thống kinh tế và quản lý đa dạng sinh học. Người dân bản địa thúc đẩy các phương pháp tiếp cận liên thể hệ và toàn diện nhằm vượt qua các phương pháp tiếp cận thâm lặn, vốn đặc trưng cho các phương pháp thích ứng thể chế.

4. Tri thức của Người dân bản địa là một yếu tố cơ bản của công bằng khí hậu. Khi Người dân bản địa tham gia vào việc ra quyết định, các quá trình bất bình đẳng và bất công trong lịch sử được giải quyết thông qua các phương pháp tiếp cận mới. Ngoài ra, việc áp dụng các hệ thống tư pháp theo phong tục và truyền thống của Người dân bản địa sẽ nâng cao tính công bằng trong các quy trình chính sách thích ứng. Tương tự như vậy, các phương pháp thích ứng dựa trên công lý làm giảm tính dễ bị tổn thương và tăng khả năng phục hồi.

5. Sự tham gia của Người dân bản địa là điều kiện tiên quyết để đạt được hệ thống nước và lương thực bền vững. Bằng chứng chứng minh rằng các hoạt động hỗ trợ tính toàn vẹn của hệ sinh thái và đa dạng sinh học, chẳng hạn như hoạt động của Người dân bản địa, mang lại kết quả giúp tăng cường an ninh lương thực và nước. Báo cáo chứng thực các lựa chọn thích ứng khác nhau liên quan đến nước và lương thực trong các bối cảnh văn hóa xã hội khác nhau – chẳng hạn như thu hoạch nước mưa, bảo tồn độ ẩm của đất,

đa dạng hóa nông nghiệp và quản lý thủy sản sinh thái thích ứng – lưu ý rằng hiệu quả của chúng được nâng cao khi thực sự tương tác với Người dân bản địa và những người nắm giữ tri thức của họ.

Hợp tác với Người dân bản địa trong quản trị khí hậu

IPCC chỉ ra rằng việc hợp tác với Người dân bản địa, thúc đẩy đối thoại với các ngành khoa học [phi bản địa], và tăng cường năng lực lãnh đạo và ra quyết định của họ, sẽ làm tăng cơ hội thích ứng bền vững và phát triển chống chịu với khí hậu. Hơn nữa, sự tham gia của Người dân bản địa và những người nắm giữ tri thức của họ trong quản trị khí hậu có một số kết quả tích cực liên quan đến công lý và bình đẳng. Sự tham gia và công nhận như vậy đòi hỏi phải củng cố quyền tự quyết, công nhận các quyền của Người dân bản địa và hỗ trợ thích ứng dựa trên tri thức của Người dân bản địa. Kết quả là, điều này đòi hỏi các hệ thống quản trị khí hậu linh hoạt hơn, thách thức các giá trị và lợi ích đã củng cố các hoạt động giảm thiểu và thích ứng bá quyền cho đến nay. Bằng cách này, các nhà hoạch định chính sách có được thông tin sẵn có tốt nhất để làm cơ sở cho các quyết định của họ, với tiềm năng mang lại kết quả rộng lớn hơn và công bằng hơn cho tất cả mọi người.

Báo cáo ghi nhận những lời kêu gọi đòi công lý của các phong trào Người dân bản địa. Hơn nữa, nó chỉ ra rằng hành động khí hậu phụ thuộc lẫn nhau với sự phát triển bền vững. Cả hai quy trình đều phải dựa trên cách tiếp cận công lý và

công bằng giúp giảm bớt các rào cản và củng cố quyền tự quyết của Người dân bản địa trong việc ra quyết định.

Bằng chứng cũng cho thấy rằng các quá trình thích ứng kém có thể được ngăn chặn bằng cách chú ý đến sự công bằng về công nhận, thủ tục và phân phối, và bằng cách tạo điều kiện thuận lợi cho các cộng đồng tự thích nghi để tránh bị tổn hại. Điều này đòi hỏi quản trị khí hậu linh hoạt hơn nhằm đạt được các mục tiêu dài hạn và đánh giá rủi ro cũng như sự đánh đổi của các phản ứng tiềm năng. Báo cáo kết luận quan trọng rằng các phương pháp tiếp cận dựa trên quyền, phương pháp có sự tham gia, bao gồm tri thức của Người dân bản địa, tham vấn và sự đồng ý có hiểu biết là những yếu tố cần thiết để đạt được điều này.

Tiến về phía trước

So với các báo cáo trước đây của IPCC, báo cáo mới là một bước tiến rõ ràng liên quan đến việc công nhận Người dân bản địa và hệ thống tri thức của họ. Tuy nhiên, sự công nhận này dường như chủ yếu là do các hành động địa phương. Hiệu quả của nhiều hoạt động thực hành của Người dân bản địa đã được thừa nhận, nhưng các giá trị và thế giới quan làm nền tảng cho chúng – và góp phần xem xét lại các nguyên nhân văn hóa và

xã hội của biến đổi khí hậu – không được khám phá sâu. Việc làm giảm bớt sự đóng góp của tri thức của Người dân bản địa (hay 'kiến thức' để thể hiện đầy đủ và đa dạng) và các thể chế truyền thống cho các lãnh thổ cụ thể của họ, không công nhận sự đóng góp của họ trong việc giải quyết khủng hoảng biến đổi khí hậu trên quy mô toàn cầu và từ một quan điểm tổng thể.

Tương tự như vậy, mặc dù IPCC thừa nhận các quy trình cùng tạo ra tri thức, nhưng báo cáo chủ yếu đề cập đến việc hội nhập tri thức của Người dân bản địa. Điều này hơi kỳ lạ ở chỗ IPCC cũng công nhận rằng hội nhập thường được hiểu là việc đưa tri thức của Người dân bản địa vào các chiến lược được hướng dẫn bởi khoa học [phi bản địa], chứ không phải là sự hợp tác theo chiều ngang. Cách tiếp cận này đối với tri thức của Người dân bản địa tái tạo sự phân chia từng phần từ lâu đã là đặc trưng của các chính sách thích ứng. Được áp dụng cho Người dân bản địa, các biện pháp này không tuân thủ các quy trình của Người dân bản địa và thực sự là quyền của họ. Chúng duy trì tình trạng gạt ra bên lề và loại bỏ toàn bộ hệ thống tri thức có mối liên hệ sâu sắc với các hệ sinh thái chịu tác động bất lợi của biến đổi khí hậu.



Những người nắm giữ tri thức bản địa tại COP 26. Nguồn: Harlem Marino / ONAMIAP



Phụ nữ Maasai ở Kenya. Nguồn: Espen Wæhle / IWGIA

Thiếu sót này có liên quan chặt chẽ đến cách các báo cáo của IPCC được tạo ra. Chúng chủ yếu được cung cấp thông tin bởi kiến thức khoa học phi bản địa, vốn xem xét bằng chứng tương đối, tức là các bài báo được bình duyệt ngang hàng. Mặc dù bằng chứng này đề cập đến tri thức của Người dân bản địa, nhưng điều này không đảm bảo rằng Người dân bản

địa và những người nắm giữ tri thức của họ đóng góp một cách công bằng và theo chiều ngang vào cách thức hình thành báo cáo.

Hơn nữa, sự hợp tác với các tác giả và tổ chức bản địa, và những đóng góp cụ thể của họ, không được ghi nhận một cách thích hợp trong báo cáo. Các tác giả bản địa chỉ được đại diện bởi các quốc gia

nơi họ sống hoặc làm việc, chứ không phải bởi các dân tộc hoặc khu vực văn hóa xã hội của họ. Điều này xâm phạm quyền tự nhận dạng của họ.

Do đó, mặc dù những đóng góp của các tác giả bản địa đã được công nhận và người ta chú ý nhiều hơn đến tri thức của Người dân bản địa trong chu kỳ Báo cáo đánh giá lần thứ 6 của IPCC này, nhưng việc công nhận tri thức này như là hệ thống tổng thể và rộng lớn hơn, bắt nguồn từ và chất lọc thông qua tương tác với các vùng lãnh thổ, vẫn là một món nợ tồn đọng.

Báo cáo lưu ý rằng các rào cản khiến Người dân bản địa bị gạt ra ngoài lề trong quá trình ra quyết định và góp phần khiến họ dễ bị tổn thương, có thể bắt nguồn từ các cấu trúc bất bình đẳng được hình thành trong thời kỳ thuộc địa. Tuy nhiên, không có phân tích chuyên sâu về cách các quá trình thuộc địa này ảnh hưởng đến cách giải quyết biến đổi khí hậu và đặc biệt là khả năng thích ứng. Báo cáo cũng không bao gồm phản ánh thích hợp về cách IPCC có thể góp phần củng cố hoặc phản đối các mô hình này.

IWGIA khuyến nghị IPCC xem xét kỹ hơn mối quan hệ giữa tình trạng dễ bị tổn thương do khí hậu, bất bình đẳng và chủ nghĩa thực dân cho chu kỳ tiếp theo của mình đồng thời xem xét các phản ứng đa dạng và phù hợp với bối cảnh mà Người dân bản địa đang triển khai để vượt qua các vòng lặp phản hồi của các rào cản này. IPCC cũng có thể khám phá thêm, phối hợp với Người dân bản địa, các phương pháp tiếp cận tiềm năng để đánh

giá tốt hơn tác động của biến đổi khí hậu đối với các quyền liên quan của Người dân bản địa và cộng đồng của họ, vốn vẫn chưa hoàn thiện do tri thức của họ chưa được công nhận.

Ngoài những điều trên, IPCC cũng không xem xét đến tính đa dạng và tính giao thoa giữa các dân tộc bản địa. Các tài liệu tham khảo thường được trình bày mà không thừa nhận sự đa dạng của các dân tộc bản địa từ bảy khu vực văn hóa xã hội trên thế giới. Các nhóm cụ thể trong chính các dân tộc bản địa cũng bị bỏ qua. Điều này đặc biệt đúng với trường hợp của phụ nữ, những người có xu hướng bị thúc ép phải quyết định giữa việc tự nhận mình là “phụ nữ” hay “Người bản địa” trong các chính sách thích ứng. Thiếu sót của họ có thể làm tăng sự bất bình đẳng hiện có trong cùng một cộng đồng. Ngoài ra còn thiếu một đề cập đáng kể hơn về những người lớn tuổi, những người cùng với trẻ em là trung tâm của việc truyền đạt tri thức này giữa các thế hệ.

Sự công nhận có ý nghĩa đối với Người dân bản địa cũng đòi hỏi phải công nhận những đặc điểm ảnh hưởng đến mỗi người, lưu ý cách thức tái tạo sự bất bình đẳng về cấu trúc ngay cả trong cùng một cộng đồng. Tình hình cụ thể và những đóng góp cụ thể của các dân tộc bản địa khác nhau và các nhóm cụ thể trong số họ, cần được xem xét kỹ hơn trong chu kỳ tiếp theo.

Để tránh chia nhỏ tri thức của Người dân bản địa, cần phải thu hút sự tham gia của Người dân bản địa và những người nắm giữ tri thức của họ một cách lâu dài và

khác biệt trong các quy trình của IPCC. Điều này có thể được giải quyết bằng cách bao gồm nhiều tác giả bản địa hơn – đặc biệt là các tác giả chính – và tạo ra các cơ chế chính thức để người dân bản địa tham gia có hiểu biết, bền vững và hiệu quả, và đặc biệt là những người nắm giữ tri thức, trong các cuộc họp và thảo luận của IPCC.

Theo đó, dự kiến trong chu kỳ tiếp theo, IPCC sẽ xem xét cách thức cộng tác theo chiều ngang giữa các hệ thống tri thức đa dạng có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc cùng tạo ra tri thức. Cũng cần phải xem xét sâu hơn về cách thức các quy trình hợp tác này chuyển thành các chính sách thích ứng và thúc đẩy thay đổi mang tính chuyển đổi. Việc giải quyết những lỗ hổng này sẽ tăng cường sự công nhận những đóng góp của Người dân bản địa trong việc thích ứng với biến đổi khí hậu.

Khuyến nghị

Sau đánh giá WGII của IPCC và tán thành các tuyên bố của ICC, IWGIA kêu gọi công nhận tri thức (hoặc kiến thức) của Người dân bản địa trong hành động

khí hậu quốc gia và toàn cầu để đảm bảo phát triển thích ứng với khí hậu và công bằng khí hậu thực sự. Các quốc gia phải thừa nhận tất cả các bằng chứng cho thấy rằng việc củng cố và thực hiện các hoạt động thích ứng dựa trên tri thức của người bản địa, cũng như các quyền của Người dân bản địa ở cấp quốc gia, khu vực và địa phương, bao gồm cả quyền tự quyết, đi đôi với sự biến đổi mang tính chuyển đổi cần thiết để ứng phó hiệu quả và toàn diện với biến đổi khí hậu. Dựa trên bằng chứng này, có thể đưa ra các khuyến nghị cụ thể sau đây cho các Quốc gia:

1. Tăng cường sự tham gia trực tiếp của Người dân bản địa trong việc thiết kế và thực hiện tất cả các văn kiện và kế hoạch giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu, có tính đến sự đa dạng lãnh thổ và cách tiếp cận liên văn hóa và theo giới. Tất cả đều dựa trên các quy trình Đồng thuận Tự nguyện, Trước và Am hiểu và trao quyền hiệu quả cho Người dân bản địa phù hợp với Tuyên bố của Liên hợp quốc về quyền của Người dân bản địa (UNDRIP).



Người phụ nữ bản địa làm nông ở Peru. Nguồn: Pablo Lasansky / IWGIA.

2. Thiết lập các cơ chế lâu dài cho sự tham gia của Người dân bản địa trong quản trị khí hậu quốc gia bao gồm sự đa dạng lãnh thổ và bối cảnh văn hóa cụ thể.

3. Tăng cường các hệ thống giám sát và báo cáo cho phép thu hút sự tham gia hiệu quả của Người dân bản địa và những người nắm giữ tri thức của họ, đồng thời thiết lập các cơ chế khiếu nại để đảm bảo bao gồm các quan điểm và hiểu biết của Người bản địa về tác động của biến đổi khí hậu đối với họ và cộng đồng của họ.

4. Đảm bảo sự công nhận có ý nghĩa và tôn trọng các hệ thống tri thức của Người dân bản địa, thúc đẩy sự hợp tác theo chiều ngang với các hệ thống tri thức phi bản địa và cùng tạo ra kiến thức – phù hợp với các quy trình và hướng dẫn của Người dân bản địa có liên quan, và luôn

xem xét sự công nhận và tôn trọng các quyền liên quan của Người dân bản địa.

5. Bao gồm các đại diện của Người bản địa trong các phái đoàn quốc gia trong các hội nghị về biến đổi khí hậu và các diễn đàn liên chính phủ, đồng thời tăng cường cả năng lực của các quốc gia thành viên Liên hợp quốc và Người dân bản địa để tham gia.

6. Khẳng định, thừa nhận, hoan nghênh và cung cấp các nguồn lực để tăng cường năng lực của các cộng đồng Bản địa, dựa trên các hệ thống tri thức Bản địa và các thể chế phong tục của các Dân tộc Bản địa có liên quan.

7. Phù hợp với mong muốn của các tổ chức của Dân tộc Bản địa, bao gồm các đại diện của Người bản địa trong các phái đoàn quốc gia tham dự các cuộc họp toàn thể của IPCC, bao gồm các phiên họp liên quan đến khả năng tạo ra một cơ

ché lâu dài để đảm bảo sự tham gia trực tiếp của Người dân bản địa vào các quy trình của IPCC.

Tác giả: Rosario Carmona; Joanna Petrusek MacDonald và Dalee Sambo Dorough, Inuit Circumpolar Council (ICC); Tunga Bhadra Rai, Liên đoàn Dân tộc Bản địa Nepal (NEFIN); Gideon Abraham Sanago, Diễn đàn của các tổ chức phi chính phủ bản địa theo chủ nghĩa mục súc (Diễn đàn của PINGO);

và Stefan Thorsell, Nhóm Công tác Quốc tế về các Vấn đề Bản địa (IWGIA).

Nhóm Công tác Quốc tế về các Vấn đề Bản địa (IWGIA) là một tổ chức nhân quyền phi chính phủ thúc đẩy, bảo vệ và bênh vực quyền của người dân bản địa trong hơn 50 năm. Chúng tôi hỗ trợ vận động chính sách của người dân bản địa tại các cuộc đàm phán khí hậu quốc tế tại UNFCCC.

Liên hệ: iwgia@iwgia.org



Người đàn ông bản địa làm nông ở Peru. Nguồn: Pablo Lasansky / IWGIA.